

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2025/HSST
Ngày 08 - 9 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - SƠN LA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hiền

2. Bà Trần Thị Thu Thủy

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hằng Giang - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 - Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La tham gia phiên tòa:

Bà Đinh Thu Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2025/TLST - HS ngày 26 tháng 8 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2025/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Quàng Nam Đ** tên gọi khác: Không; sinh ngày 22 - 8 - 2004; Tại xã Y, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản M, xã Y, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể: Không; Con ông: Quàng Văn Đ và bà Hoàng Thị B; Điều cư trú tại: Bản M, xã Y, tỉnh Sơn La; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/7/2025 tại Trại giam Công an tỉnh Sơn La - Phân trại tạm giam khu vực Mộc Châu, cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Quàng Nam Đ khai nhận như sau: Bản thân nghiện ma túy, nên khoảng 08 giờ 00 phút ngày 01/7/2025 Đ đi bộ từ xưởng sửa chữa xe ô tô của anh Phạm Văn T (nơi Đ làm thuê) thuộc tổ dân phố 3, phường M, ra quốc lộ 43 rồi đón xe ôm đi vào xã L tìm mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Đến nơi Đ bảo người lái xe ôm đợi rồi một mình đi tìm mua ma túy, trên đường dân sinh gần cửa khẩu L, Đ gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 40 viên hồng phiến được gói bên ngoài bằng 01 lớp nilon màu hồng với giá 800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Đ đi vào bụi cây ven đường lấy 02 viên ra sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể. Số còn lại Đ gói lại như cũ cất vào khoắc bên phải rồi ra đón xe ôm đi về đến khu vực bản S, xã C, tỉnh Sơn La, Đ xuống xe trả tiền xe ôm 400.000 đồng rồi đi bộ về nơi làm việc, Đ đi được một đoạn thì bị tổ công tác Công an P Châu, tỉnh Sơn La kiểm tra phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 38 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp.

Ngày 01/7/2025 Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La cân tịnh, xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Quàng Nam Đ được 3,83 gam; lấy 05 viên có khối lượng 0,5 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu Đ1 bàn giao cho phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy. Còn lại 3,33 gam lưu kho vật chứng ký hiệu Đ2.

Tại bản kết luận giám định số: 733/KL - KTHS ngày 03/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận “*Mẫu ký hiệu Đ1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,5 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 3,83 gam*”. Mẫu gửi giám định ký hiệu Đ1 đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại bản cáo trạng số 31/CT - VKS ngày 25/8/2025 của Viện kiểm sát nhân khu vực 6, tỉnh Sơn La đã truy tố Quàng Nam Đ về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định như cáo trạng truy tố đối với bị cáo Quàng Nam Đ về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quàng Nam Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy:

a, Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Quàng Nam Đ từ 04 (Bốn) năm đến 04 năm (Bốn) 06 (Sáu) tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

b, Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị:

- Tuyên tiêu huỷ: 01 phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành còn niêm phong bên trong đựng 01 mảnh nilon màu hồng; 01 túi nilon màu xanh và 33 viên hồng phiến = 3,33 gam; Vật chứng còn lại vụ Quàng Nam Đ bắt ngày 01/7/2025. Mặt sau được dán đề giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số 075280.

c, Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của UBTV Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Quàng Nam Đ phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Do hành vi của bị cáo đã rõ, nên bị cáo Quàng Nam Đ không có ý kiến gì tranh luận đối đáp với Kiểm sát viên tại phiên tòa. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Viện kiểm sát nhân dân K6, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến gì thay đổi hay bổ sung gì và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng thu giữ. Kết luận giám định “Khối lượng chất ma túy bị thu giữ là 3,83 gam”. Như vậy: Có đủ căn cứ kết luận: Ngày 01/7/2025 bị cáo Quàng Nam Đ, sinh năm 2004 bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 3,83 gam Methamphetamine.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc

quyền về các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, sức khỏe con người và sự phát triển bình thường của nòi giống dân tộc, phá hoại nhân cách con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây xói mòn đạo lý, là nguyên nhân làm gia tăng các tội phạm khác, vắt kiệt nhân lực, tài chính gia đình và làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc mua chất ma túy là Methamphetamine để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng vì nhu cầu sử dụng của bản thân, bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do bị cáo Quảng Nam Đ thực hiện hành vi phạm tội sau 0 giờ 00 phút ngày 01/7/2025, nên áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung một năm 2025 (gọi là Bộ luật hình sự) để xét xử bị cáo Quảng Nam Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội là phù hợp với quy định của pháp luật và có khung hình phạt tù từ 03 năm đến 05 năm tù; Tại phiên tòa bị cáo Quảng Nam Đ khai nhận việc bị truy tố và bị đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan, sai cho bị cáo. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy nói chung tại địa phương hiện nay.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Qua xác minh, bị cáo hiện nay đang sống vào nghề lao động tự do, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc ma túy: Do bị cáo Quảng Nam Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, Nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La không có cơ sở điều tra xử lý đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo. Buộc bị cáo Quảng Nam Đ phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ số 3,83 gam Methamphetamine thu giữ trên.

[8] Đối với người lái xe ô tô bị cáo Đoàn đi mua ma túy, do bị cáo không quen biết, việc bị cáo đi mua ma túy người lái xe ô tô không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý là có căn cứ.

[9] Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên - đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La về việc giải quyết toàn bộ vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành niêm phong, bên trong có: 01 mảnh nilon màu hồng; 01 túi nilon màu xanh; 33 viên nén màu hồng = 3,33 gam, ký hiệu Đ2 mặt trước phong bì ghi: Vật chứng còn lại vụ Quàng Nam Đ bắt ngày 01/7/2025. Mặt sau được dán đề giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số 075280, vật chứng trên là vật bị Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên cần tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Về án phí: Bị cáo Quàng Nam Đ phải chịu án phí hình sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Quàng Nam Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Quàng Nam Đ 52 (Năm mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/7/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tiêu hủy: 01 phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành niêm phong, bên trong có: 01 mảnh nilon màu hồng; 01 túi nilon màu xanh; 33 viên nén màu hồng = 3,33 gam, ký hiệu Đ2 mặt trước phong bì ghi: Vật chứng còn lại vụ Quàng Nam Đ bắt ngày 01/7/2025. Mặt sau được dán đề giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số 075280. *Theo biên bản bàn giao vật chứng số: 30/BBVC - THA ngày 25/8/2025 của Phòng Thi hành án dân sự số 6, tỉnh Sơn La.*

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Quàng Nam Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Quảng Nam Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TA ND Tỉnh;
- VKSND khu vực 6 (02);
- Công an (02);
- THA hình sự;
- THA DS tỉnh Sơn La;
- Trại Giam;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ (PV06)

Công an tỉnh Sơn La;

- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bàn Văn Hoàng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thu Thủy Nguyễn Thị Hiền

Bàn Văn Hoàng

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện (02 bản);
- Công an tỉnh (02 bản);
- Sở Tư pháp;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bàn Văn Hoàng

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện (02 bản);
- Công an tỉnh (02 bản);
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người LQ;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bàn Văn Hoàng

Nội nhện:

- TA ND TØnh;
- VKSND (02);
- Sở Tư pháp;
- CQĐT + TG - Công an Quỳnh Nhai

(02);

- THA h×nh sù;
- THA d©n sù;
- UBND xã Mường Giàng;
- BP c, o;
- L-u hủ s-

**T/m.héi @ảg xĐt xö s- thỀm
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bàn Văn Hoàng

